

Số: 4147/QĐ-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp phục vụ
đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg Ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo nghề trình độ sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-BNN-KTHT ngày 05/3/2018 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2018;

Xét Tờ trình của Chủ tịch hội đồng nghiệm thu nghề (thành lập theo Quyết định số 1718/QĐ-BNN-KTHT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập các Hội đồng nghiệm thu chương trình, giáo trình trình độ sơ cấp phục vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp và khuyến nghị áp dụng đối với các cơ sở dạy nghề trên toàn quốc có đăng ký hoạt động dạy nghề trình độ sơ cấp, tham gia dạy nghề lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” đối với nghề: Sản xuất dưa lưới công nghệ cao (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Hiệu trưởng các Trường thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ sở dạy nghề có


R

đăng ký dạy nghề trình độ sơ cấp các nghề quy định tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (đề B/c);
- Tổng cục GDNN (phối hợp);
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Tran Thanh Nam

Trần Thanh Nam



Phụ lục

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO NGHỀ SẢN XUẤT ĐƯA LƯỚI CÔNG NGHỆ CAO

(Kèm theo Quyết định số 4147/QĐ-BNN-KTHT ngày 24 tháng 10 năm 2018
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Tên nghề: Sản xuất dưa lưới công nghệ cao.

Trình độ đào tạo: Sơ cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, có trình độ tiểu học trở lên và có nhu cầu học nghề “Sản xuất dưa lưới công nghệ cao”.

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 5 mô đun

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ sơ cấp nghề.

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp

- Kiến thức

+ Nêu được các yêu cầu về địa điểm, kết cấu, thiết kế và bố trí nhà màng, hệ thống tưới, nhà kho chứa vật tư, hóa chất và thành phẩm;

+ Liệt kê được các dụng cụ, thiết bị, nguyên vật liệu, vật tư để trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản dưa lưới và để vệ sinh nhà kho, nhà màng và môi trường xung quanh;

+ Liệt kê đủ các công việc cần kiểm tra và vệ sinh về nhà màng, nhà kho xưởng, hệ thống tưới, hệ thống thu gom chất thải, dụng cụ, thiết bị trong khu vực trồng, chăm sóc, sơ chế, bảo quản quả dưa lưới;

+ Mô tả được các phương pháp trồng dưa công nghệ cao;

+ Trình bày được quy trình trồng dưa lưới trên giá thể, trên môi trường đất, trên hệ thống thủy canh NFT;

+ Áp dụng được những nguyên tắc bảo đảm an toàn sản xuất, an toàn vệ sinh thực phẩm trong khu vực sơ chế, bảo quản quả dưa lưới;

+ Mô tả được các bước tiến hành khảo sát thị trường, giới thiệu sản phẩm, ước tính giá thành sản phẩm, mua bán và giao nhận sản phẩm khi tổ chức tiêu thụ sản phẩm quả dưa lưới.

- Kỹ năng

+ Thực hiện được các công việc kiểm tra và vệ sinh nhà xưởng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống thu gom chất thải, dụng cụ, thiết bị trong các công đoạn chuẩn bị trồng dưa lưới; trồng dưa lưới; chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh; thu hoạch và bảo quản dưa lưới

+ Sử dụng, vận hành và bảo dưỡng được các dụng cụ, máy móc, thiết bị để thực hiện được quá trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản dưa lưới

+ Sử dụng vật liệu, hóa chất theo đúng yêu cầu kỹ thuật, đáp ứng nhu cầu

trong sản xuất dưa lưới công nghệ cao;

+ Thực hiện được các thao tác trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản dưa lưới đúng trình tự và đạt yêu cầu kỹ thuật;

+ Phát hiện kịp thời các sự cố thông thường xảy ra trong quá trình sản xuất dưa lưới công nghệ cao và tìm được biện pháp khắc phục;

+ Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tiêu thụ sản phẩm dưa lưới.

- Thái độ

+ Nhận thức được về tầm quan trọng của công nghệ sản xuất quả dưa lưới theo công nghệ cao;

+ Có lòng yêu nghề, có ý thức cao về trồng trọt, chăm sóc cây, vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động trong nghề sản xuất dưa lưới;

+ Cần cù, siêng năng, cẩn thận, chịu khó quan sát, học hỏi, có tinh thần trách nhiệm cao, thái độ hợp tác trong làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập, không ngại khó khăn, sẵn sàng giúp đỡ và chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp.

2. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nêu được yêu cầu, kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, kết quả công việc đối với nghề Sản xuất dưa lưới công nghệ cao;

- Có khả năng lựa chọn được phương pháp trồng công nghệ cao và chăm sóc thích hợp đối với đối tượng dưa lưới trong điều kiện cụ thể;

- Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ của nghề Sản xuất dưa lưới công nghệ cao và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình.

3. Cơ hội việc làm

Sau khi hoàn thành khóa học nghề trình độ sơ cấp, người học có khả năng tự tổ chức sản xuất kinh doanh sản phẩm quả dưa lưới hoặc tham gia làm việc tại trang trại, hợp tác xã nông nghiệp, các nhà sơ chế, tàng trữ dưa lưới, các cơ sở kinh doanh dưa lưới ở quy mô vừa và nhỏ.

III. THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Thời gian tối thiểu của khóa học

Nội dung	Thời gian
Tổng thời gian toàn khóa (tuần)	12 (3 tháng)
Thời gian học tập (tuần)	11
- Thời gian thực học (tuần)	10
- Thời gian kiểm tra kết thúc môn đôn, ôn và kiểm tra kết thúc khóa học	1
Thời gian các hoạt động chung	1

2. Phân bổ số giờ thực học và kiểm tra

- Thời gian thực học các mô đun đào tạo nghề: 440 giờ

+ Thời gian học lý thuyết: 88 giờ

+ Thời gian học thực hành: 324 giờ.

- Thời gian kiểm tra kết thúc môn đụn: 16 giờ
- Thời gian ôn và kiểm tra kết thúc khóa học: 24 giờ

IV. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã MĐ	Tên mô đụn	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
MĐ 01	Chuẩn bị điều kiện trồng	90	22	60	8
MĐ 02	Trồng dưa lưới	114	18	84	12
MĐ 03	Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên dưa lưới	92	16	68	8
MĐ04	Thu hoạch và bảo quản dưa lưới	92	16	68	8
MĐ 05	Tiêu thụ sản phẩm dưa lưới	68	16	44	8
Ôn và kiểm tra kết thúc khóa học		24	0	0	24
Tổng cộng		480	88	324	68

Ghi chú: * Tổng thời gian kiểm tra (68 giờ) bao gồm: số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đụn (24 giờ, được tính vào giờ thực hành); số giờ kiểm tra kết thúc các mô đụn (20 giờ) và số giờ ôn, kiểm tra kết thúc khóa học (24 giờ).

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết chương trình và giáo trình mô đụn xem tại Website:

www.omard.gov.vn)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

1. Hướng dẫn thực hiện các mô đụn đào tạo nghề

Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề “Sản xuất dưa lưới công nghệ cao” dùng dạy nghề cho người lao động có nhu cầu học nghề. Khi người học học đủ các mô đụn trong chương trình, tham dự và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khóa học sẽ được cấp chứng chỉ nghề sơ cấp.

Theo yêu cầu của người học, có thể dạy độc lập một hoặc một số mô đụn trong chương trình và cấp giấy chứng nhận học nghề đã hoàn thành các mô đụn đã học cho người học.

Chương trình nghề “Sản xuất dưa lưới công nghệ cao” bao gồm 05 mô đụn với các mục tiêu như sau:

- Mô đụn 01: “Chuẩn bị điều kiện trồng dưa lưới” có thời gian học tập là 90

giờ, trong đó có 22 giờ lý thuyết, 60 giờ thực hành và 8 giờ kiểm tra. Mô đun này đảm bảo cho người học sau khi học xong có những kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề để thực hiện các công việc: Chuẩn bị nhà màng; Chuẩn bị hệ thống tưới; Chuẩn bị kho bảo quản vật tư, thành phẩm; Chuẩn bị bảo hộ lao động; Vệ sinh nhà màng, nhà kho và môi trường xung quanh.

- Mô đun 02: “*Trồng dưa lưới*” có thời gian học tập là 114 giờ, trong đó có 18 giờ lý thuyết, 84 giờ thực hành và 12 giờ kiểm tra. Mô đun này đảm bảo cho người học sau khi học xong có những kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề để thực hiện các công việc: Lựa chọn công nghệ trồng dưa lưới; Chuẩn bị gieo hạt; Chuẩn bị cây con; Trồng dưa lưới trên đất; Trồng dưa lưới trên giá thể; Trồng dưa lưới trên hệ thống thủy canh NFT.

- Mô đun 03: “*Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên dưa lưới*” có thời gian học tập là 92 giờ, trong đó có 16 giờ lý thuyết, 68 giờ thực hành và 8 giờ kiểm tra. Mô đun này đảm bảo cho người học sau khi học xong có những kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề để thực hiện các công việc: Chuẩn bị vật tư, thiết bị dụng cụ; Tưới nước, cung cấp dinh dưỡng cho dưa; Tỉa nhánh phụ, quản ngọn dưa; Thu hoạch cho dưa; Chọn lựa quả non, bấm ngọn dưa; Phòng trừ sâu bệnh trên dưa.

- Mô đun 04: “*Thu hoạch và bảo quản dưa lưới*” có thời gian học tập là 92 giờ, trong đó có 16 giờ lý thuyết, 68 giờ thực hành và 8 giờ kiểm tra. Mô đun này đảm bảo cho người học sau khi học xong có những kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề để thực hiện các công việc: Chuẩn bị dụng cụ, thiết bị, vật tư thu hoạch và bảo quản dưa lưới; Thu hoạch dưa lưới; Phân loại sơ bộ; Sơ chế dưa lưới sau thu hoạch; Đóng gói dưa lưới; Bảo quản dưa lưới.

- Mô đun 05: “*Tiêu thụ sản phẩm dưa lưới*” có thời gian học tập là 68 giờ, trong đó có 16 giờ lý thuyết, 44 giờ thực hành và 8 giờ kiểm tra. Mô đun này đảm bảo cho người học sau khi học xong có các kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề để thực hiện các công việc: Khảo sát thị trường tiêu thụ quả dưa lưới; Xây dựng phương án tiêu thụ dưa lưới; Quảng bá sản phẩm dưa lưới; Tổ chức bán sản phẩm; Hướng dẫn sử dụng dưa lưới.

Đánh giá kết quả học tập của người học trong toàn khóa học bao gồm: kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ trong từng mô đun, kiểm tra hết mô đun và kiểm tra kết thúc khóa học, được thực hiện theo Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khóa học

TT	Nội dung kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra
Kiến thức, kỹ năng nghề			
1	Kiến thức nghề	Vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 60 phút
2	Kỹ năng nghề	Bài thực hành kỹ năng nghề	Không quá 8 giờ

3. Các chú ý khác

Chương trình được xây dựng với những nội dung cơ bản của từng mô đun.

M

Tùy theo đặc điểm của địa phương, nhu cầu của học viên, có thể lựa chọn các mô đun phù hợp để tổ chức giảng dạy.

Nên tổ chức lớp học tại địa phương, cơ sở sản xuất vào thời điểm có khả năng trùng đũa lưới với chương trình xây dựng trong thời gian 03 tháng nhưng trong thực tế thời gian học tập nên bố trí trùng với thời điểm thu hoạch của đũa lưới để rèn kỹ năng nghề cho học viên qua sản xuất thực tiễn. Trong quá trình dạy nghề, có thể mời các chuyên gia, người có tay nghề cao tham gia giảng dạy, hướng dẫn, đánh giá người học; có thể kết hợp việc dạy nghề và đánh giá kết quả của người học với việc tổ chức cho người học trực tiếp tham gia sản xuất ra sản phẩm.

Trong quá trình thực hiện chương trình nên bố trí cho học viên đi thăm quan các cơ sở trồng đũa lưới có uy tín hay đã áp dụng thành công tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình liên kết chuỗi sản xuất, kinh doanh đũa lưới tạo điều kiện cho học viên được học tập mô hình thực tiễn và thấy được hiệu quả thiết thực của nghề;

Có thể tổ chức lồng ghép với chương trình dạy nghề các hoạt động ngoại khoá liên quan đến chuyên môn và các hoạt động văn hóa, tuyên truyền phù hợp với điều kiện của lớp học, hoạt động của cơ sở sản xuất và phong tục tập quán của địa phương./.

R